

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 84/2017/TLST/HNGĐ ngày 21 tháng 8 năm 2017, giữa:

Nguyên đơn: Chị **Đinh Thị T**, sinh năm 1988

Trú tại: Phố M, thị trấn M, huyện G, tỉnh N

và Bị đơn: Anh **Nguyễn Xuân L**, sinh năm 1986

Trú tại: Phố M, thị trấn M, huyện G, tỉnh N

- Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ Luật tố tụng dân sự.
- Căn cứ Điều 55; 58; 81; 82; 83 Luật Hôn nhân và gia đình
- Căn cứ Điều 26; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.
- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 9 năm 2017.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 9 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa:

Nguyên đơn: Chị **Đinh Thị T**, sinh năm 1988

Trú tại: Phố M, thị trấn M, huyện G, tỉnh N

và Bị đơn: Anh **Nguyễn Xuân L**, sinh năm 1986

Trú tại: Phố M, thị trấn M, huyện G, tỉnh N

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1: Về quan hệ con chung: Chị **Đinh Thị T** và anh **Nguyễn Xuân L** đều xác nhận anh chị có 02 con chung: Cháu lớn là **Nguyễn Thị Thu P**, sinh ngày 10/9/2010; cháu bé là **Nguyễn Xuân P**, sinh ngày 12/5/2014. Hai bên thoả thuận giao cháu **Nguyễn Thị Thu P** và cháu **Nguyễn Xuân P** cho anh **Nguyễn Xuân L** trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc,

giáo dục. Kể từ ngày 01 tháng 9 năm 2017 cho đến khi cháu Nguyễn Thị Thu P và cháu Nguyễn Xuân P đủ 18 tuổi. Chị Đinh Thị T không phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung. Sau khi ly hôn, ng-ời không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con chung, không ai đ- ợc cản trở.

2.2 Về tài sản và công nợ chung: Chị Đinh Thị T và anh Nguyễn Xuân L đều xác định tự thỏa thuận về tài sản chung, công nợ chung nên Tòa án không xem xét giải quyết.

2.3 Về án phí: Chị Đinh Thị T phải nộp 150.000 đồng án phí thuận tình ly hôn. Được khấu trừ 150.000 đồng và trả lại chị Đinh Thị T 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện G theo biên lai số AA/2010/04066 ngày 21/8/2017.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi đ- ợc ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh N;
- VKSND huyện G;
- Chi cục Thi hành án DS huyện G
- Các đ- ơng sự;
- UBND xã G;
- L- u hồ sơ.

THẨM PHÁN
(đã ký)

Hà Thiện Thành